

Số: 90/2021/QĐST-HNGĐ

Thuận Châu, ngày 19 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 120/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2021 giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Lò Văn L, sinh năm 1986, địa chỉ: Bản KL, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

*Bị đơn:* Chị Lương Thị M, sinh năm 1991, địa chỉ: Bản KL, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2021,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 09 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Lò Văn L và chị Lương Thị M

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về hôn nhân:* Anh Lò Văn L và chị Lương Thị M thuận tình ly hôn

*Về con chung:* Anh L, chị M có 03 con chung, cháu Lò Văn H 1, sinh ngày 12/6/2008; Lò Văn H2, sinh ngày 23/8/2009; Lò Đức H, sinh ngày 29/12/2016.

Anh L, chị M thỏa thuận giao các cháu Lò Văn H 1, sinh ngày 12/6/2008; Lò Văn H 2, sinh ngày 23/8/2009; Lò Đức H, sinh ngày 29/12/2016 cho anh Lò Văn L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục.

*Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung (anh L không yêu cầu).

*Về tài sản chung vợ chồng:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết, tự thỏa thuận.

*Về tài sản riêng:* Không có.

*Về nợ chung:* Anh L, chị M cam đoan vợ chồng không có nợ chung.

*Về án phí:* Anh Lò Văn L tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2019/0001778 ngày 29 tháng 3 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Trả lại anh Lò Văn L số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp (2 bản);
- UBND xã Phông Lái, Thuận Châu;
- Dương sự (02 bản);
- Cơ quan THADS huyện Thuận Châu;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa án (2).

**THẨM PHÁN**

**Vũ Văn Nghĩa**